

Số: 173/2017/QĐST-HNGĐ

Lào Cai, ngày 18 tháng 12 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 303/2017/TLST- HNGĐ ngày 09 tháng 11 năm 2017, giữa:

Chị Phạm Thị T – Sinh năm 1993

Địa chỉ: thị trấn P, huyện B, tỉnh Lào Cai

Anh Đàm Quang T – Sinh năm 1994

Địa chỉ: phường K, thành phố L, tỉnh Lào Cai

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 12 năm 2017.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị T và anh Đàm Quang T.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị T và anh Đàm Quang T. Hôn nhân giữa chị Phạm Thị T và anh Đàm Quang T chấm dứt kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

Về nuôi con chung: Chị Phạm Thị T là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Đàm Minh A – sinh ngày 22/6/2012 đến khi cháu Đàm Minh A đủ 18 tuổi. Anh Đàm Quang T không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Đàm Quang T có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được quyền cản trở.

Về án phí: Chị Phạm Thị T phải chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004722 ngày 09 tháng 11 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Chị Phạm Thị T được hoàn trả số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

## THẨM PHÁN

***Nơi nhận:***

- TAND Tỉnh (1);
- VKSND Tỉnh (1);
- VKSND TP (1);
- THADS TP (1);
- Các đương sự (2);
- UBND TT P,  
huyện B (1);  
(Nơi ĐKKH ngày 15/4/2012)
- Lưu văn phòng (1);
- Lưu hồ sơ vụ án (1).

**Vũ Thị Mai Phương**